

VINH DỰ BẢY LẦN GẶP BÁC HỒ

AHLĐ Nguyễn Thị Kim Huế

Nhân dịp kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ vào thăm Quảng Bình, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Bình tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề “Bác Hồ với Quảng Bình – Quảng Bình làm theo lời Bác”. Là người con của quê hương đất lửa Quảng Bình rất vinh dự được 7 lần gặp Bác Hồ, cảm xúc trong tôi lúc này như đang được hòa mình vào không gian của 60 mươi năm về trước. Những hình ảnh, những cử chỉ thân thương, những lời dặn dò ân cần rất đổi bình dị đời thường của vị Lãnh tụ kính yêu luôn thường trực trong con tim và khối óc của tôi không bao giờ phai mờ theo năm tháng. Đó là niềm tin, động lực để tôi luôn tự răn mình phải sống sao cho thật xứng đáng với niềm vinh dự đó, cứ mỗi lần nhắc đến là như một cuốn phim tài liệu trong tôi cứ tái hiện, tái hiện mãi và tôi xin viết ra đây những công việc mình đã làm, đã cống hiến để rồi có được niềm vinh dự to lớn này.

Năm 1965, tôi là cô gái Quảng Bình vừa tròn 19 tuổi, cùng hơn 2.000 bạn trẻ của Quảng Bình hưởng ứng phong trào “Ba sẵn sàng” tham gia lực lượng thanh niên xung phong mở đường và đường trên miền tây. Đại đội 759 thanh niên xung phong của chúng tôi được cử lên tuyến đường 12A nối từ Ba Đồn lên biên giới, qua Cha Lo sang đất bạn Lào, đảm bảo giao thông cho 10 cây số từ Khe Cáy, lên Bãi Dinh. Khó có thể kể hết sự ác liệt mà bộ đội Trường Sơn và thanh niên xung phong phải đương đầu trên tuyến đường huyết mạch giao thông này. Tại các điểm xung yếu, máy bay địch oanh tạc suốt ngày, suốt đêm, chúng dội xuống đây đủ thứ bom đạn, từ bom tấn, bom tạ, bom lân tinh, bom bi, bom khoan... khiến đường tắc liên tục. Nhiệm vụ của chúng tôi là bằng mọi giá phải thông đường cho xe qua, thời khắc này mà một phút tắc đường là đồng chí, đồng đội, đồng bào ở miền Nam đổ thêm bao nhiêu máu, bằng sự sáng tạo lúc đầu để đảm bảo an toàn chúng tôi làm lán trong rừng. Máy bay dội bom, đốt cháy rừng

đánh sập doanh trại, chúng tôi lại dòi ra trắng cỏ tranh gần đường hơn, thế nhưng cũng bị đạn địch đánh sập. Cuối cùng chúng tôi đào hầm ngay bên đường mà ở, không có cách nào khác là phải sống chung với bom, đạn, ở chung với con đường, coi sinh mạng của con đường như chính sinh mạng của bản thân mình, sống chết với mặt đường. Trên đoạn đường này hầu như mét đường nào cũng nhuốm máu của đồng đội tôi, mét đường nào cũng có bom, đạn. Ngày nào đại đội chúng tôi cũng có chị, em hy sinh. Mỗi sáng trước khi ra mặt đường, chúng tôi đều làm lễ truy điệu sống cho lần lượt các thành viên trong tiểu đội. Có những lần bom đánh sập cả sườn núi, lấp đường, lấp luôn tám đồng đội, xác chị em mình chưa kịp lấy lên mà hàng trăm chiếc xe chở đầy hàng đang ùn tắc dưới tầm máy bay giặc. Chúng tôi buộc phải thông đường, dẫn xe băng qua đồng đội đang nằm, chị em vừa san đường vừa gào khóc nức nở. Đến khi tìm thấy xác đồng đội thì không còn nguyên vẹn nữa rồi! Cuộc chiến đấu vì mạch máu giao thông nối hậu phương ra tuyến tuyến lớn của thanh niên xung phong miền Tây Quảng Bình hết sức khốc liệt nhưng không vì thế mà chúng tôi nản lòng, ngược lại như tiếp thêm lòng thù hận phải bám trụ đến cùng để đền đáp hy sinh đối với những người đã ngã xuống và vì đồng bào miền Nam thân yêu. Xác định tư tưởng vững vàng, quyết chiến đến cùng, với tinh thần “Hai giỏi” của Quảng Bình, đơn vị 759 của chúng tôi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong chiến đấu và cá nhân tôi được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động vào ngày 1/1/1967.

Trong những năm tháng gian khổ trên cung đường miền Tây Quảng Bình với những đóng góp của bản thân nên tôi rất vinh dự được tham gia cùng nhiều đoàn đại biểu Quảng Bình được ra gặp Bác Hồ.

Lần thứ nhất đó là vào tháng 10 năm 1966, sau khi đi họp đơn vị về tôi nhận được Quyết định của Bộ Giao thông Vận tải triệu tập đồng chí Huế đại diện cho lực lượng vũ trang đơn vị 759 ra thủ đô Hà Nội để kể chuyện về kinh nghiệm lao động cho các đơn vị khác học tập và được lên báo công với Bác. Lần đi này trong đoàn của Quảng Bình có 4 người, trong đó có đồng chí Bí thư Đảng Đoàn công trường 12A và chiến sĩ lái xe Nguyễn Văn Nhỏ.

Lần thứ hai vào ngày 28/12/1966 cùng đoàn ra dự Đại hội thi đua yêu nước, lúc này Bác đến gọi Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Tư Thoan và dặn bảo cháu gái Nguyễn Thị Kim Huế qua bên phòng của Bác để kể chuyện cho Bác nghe về tình hình sản xuất và chiến đấu của tỉnh nhà.

Lần thứ ba là vào lúc 7h ngày 1/1/1967 tại Đại hội Thi đua toàn quốc tôi vinh dự được tặng danh hiệu Anh hùng Lao động và được Bác Hồ trực tiếp gắn huy hiệu và tặng quà (một cái đồng hồ).

Lần thứ tư vào ngày 3/1/1967, đoàn Đại biểu dự Đại hội ra vườn hoa phía sau hội trường Bác Hồ tập điệu 1,2,3... lại được Bác gọi ra chụp ảnh với Đội thiếu niên và Bác phát kẹo cho mỗi người cùng ăn và hát bài kết đoàn.

Lần thứ năm vào tối ngày 4/1/1967 tại hội trường của Bộ Chính trị Trung ương Đảng, đoàn Đại biểu tỉnh Quảng Bình báo cáo, đoàn cử tôi kể những việc đơn vị 759 đã làm, kể những sáng kiến lao động lắp hố bom, cứu thương, tìm xác đồng đội hy sinh. Tôi cứ vô tư kể một lúc thấy Bác im lặng và lùi vào trong với cặp mắt đỏ hoe, lúc này tôi mới chợt nhận ra là Bác đang khóc, lát sau Bác vỗ vào vai tôi và nói “Cháu giỏi lắm”... Sau đó đoàn đại biểu Quảng Bình được Bác mời ăn cơm tại Nhà khách của Bộ Chính trị.

Lần thứ sáu vào ngày 11/1/1967 tại Đại hội Tổng kết thi đua của lực lượng Thanh niên xung phong tại Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc, được Ban tổ chức đại hội cử tôi và chị Nguyễn Thị Nguyệt là dũng sĩ thanh niên xung phong miền Nam, đón để tặng hoa các lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước. Tôi thấy Bác ngồi ở dãy ghế đại biểu thứ nhất, lúc đó tôi chạy xuống nói “Dạ thưa Bác! Cháu là Nguyễn Thị Kim Huế, được Ban tổ chức đại hội cho phép kính tặng Bác lẵng hoa ạ! Bác nhận hoa rồi Bác nói “Cháu giỏi”! Bác nhận nhưng Bác xin gửi lại tặng cháu và đơn vị, Bác dặn dò tôi “Cháu và đơn vị anh hùng rồi cố gắng phấn đấu anh hùng hơn nữa”.

Lần thứ bảy vào ngày 18/11/1967, Trung ương Đoàn gọi ra Hà Nội chuẩn bị đến gặp Bác trước lúc bản thân tôi cùng Đoàn Thanh niên Việt Nam sang dự lễ

“50 năm Cách mạng tháng 10 Nga”. Bác dặn dò “Trước lúc sang bên đó, khi gặp báo chí họ hỏi cháu bình tĩnh, khiêm tốn trả lời những việc đang làm và đã làm, nếu gặp gỡ báo chí của các nước cách cư xử vừa khiêm tốn, nhưng phải dứt khoát, thể hiện khí phách của dân tộc Việt Nam”.

Sau đợt đi Liên xô về, Bác cho gọi anh Vũ Quang - Bí thư Trung ương Đoàn và cô Kim Huế đến gặp Bác để báo cáo kết quả đi dự lễ.

Vinh dự cho bản thân tôi được 7 lần gặp Bác và mỗi lần gặp là mỗi cảm xúc rất khác nhau, nhưng có một nét chung nhất đó là sự gần gũi, ấm áp thân thương, tình người nhân ái bao la và toát lên vẻ thanh cao đến lạ thường. Những cảm xúc và những giá trị tinh thần to lớn đó là động lực để tôi luôn vượt qua mọi khó khăn, thử thách để giữ vững và xứng đáng với danh hiệu mà Đảng, Nhà nước và Bác Hồ trao tặng.